

Nội dung bài viết

1. [Bài 1 trang 61 SBT Địa Lí 9](#)
2. [Bài 2 trang 61 SBT Địa Lí 9](#)
3. [Bài 3 trang 62 SBT Địa Lí 9](#)

Chúng tôi xin giới thiệu đến học sinh bộ tài liệu giải sách bài tập **Địa Lí 9 Bài 25: Vùng duyên hải Nam Trung Bộ (Đầy đủ nhất)** có đáp án và lời giải hay cho các câu hỏi trong sách bài tập môn Địa lớp 9. Hỗ trợ học sinh ôn tập, nắm chắc phương pháp giải các dạng bài tập. Nội dung chi tiết học sinh xem tại đây.

### *Bài 1 trang 61 SBT Địa Lí 9*

Cho hình 25 dưới đây:

Em hãy

- a) Hoàn thành bảng chú giải
- b) Ghi tên nước, tên vùng, tên biển tiếp giáp với phần đất liền của vùng Duyên Hải Nam Trung Bộ.
- c) Tô màu vàng vào các vùng tiếp giáp với vùng Duyên Hải Nam Trung Bộ.

**Lời giải:**



a)

1. Đà Nẵng
2. Quảng Nam
3. Quảng Ngãi
4. Bình Định
5. Phú Yên
6. Khánh Hòa
7. Ninh Thuận
8. Bình Thuận

b) Duyên hải Nam Trung Bộ tiếp giáp với:

- Phía tây bắc giáp với Lào.
- Phía bắc tiếp giáp với Bắc Trung Bộ.
- Phía tây tiếp giáp với Tây Nguyên.
- Phía nam tiếp giáp với Đông Nam Bộ.
- Phía Đông tiếp giáp với Biển Đông.

### ***Bài 2 trang 61 SBT Địa Lí 9***

Hoàn thành sơ đồ dưới đây để nêu rõ các dạng địa hình và tiềm năng kinh tế của các dạng địa hình Duyên hải Nam Trung Bộ.

#### **Lời giải:**

Duyên hải Nam Trung Bộ:

- Núi, đồi phía tây: có các đồng cỏ thích hợp với chăn nuôi gia súc lớn như bò, trâu.
- Dải ĐB hẹp ở phía Đông:
  - + Nuôi trồng, đánh bắt thủy hải sản.
  - + Phát triển nông nghiệp
  - + Phát triển công nghiệp khai khoáng sa khoáng: Cát, muối,...
- Bờ biển, đảo và quần đảo:
  - + xây dựng các cảng biển
  - + Phát triển du lịch biển và hải đảo: các bãi tắm, đảo...

### ***Bài 3 trang 62 SBT Địa Lí 9***

Nối ô chữ số (1) và ô chữ số (2) với ô chữ thích hợp ở giữa để nêu rõ đặc điểm phân bố dân cư và hoạt động kinh tế của khu vực đồi núi phía tây và khu vực đồng bằng ven biển phía đông của Duyên hải Nam Trung Bộ.

(1) Khu vực đồng bằng ven biển phía đông

- a) Chủ yếu là nơi sinh sống của người Kinh.
- b) Chủ yếu là nơi sinh sống của các dân tộc ít người.

- c) Mật độ dân số thấp.
- d) Mật độ dân số cao, tập trung trong các thành phố, thị xã.
- e) Hoạt động kinh tế chủ yếu là công nghiệp, thương mại, du lịch, khai thác và nuôi trồng thủy sản.
- g) Hoạt động kinh tế chủ yếu là lâm nghiệp và du lịch.

(2) Khu vực đồi núi

**Lời giải:**

Cột (1) nối với ý a, d, e.

Cột (2) nối với ý b, c, g.

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để download **Giải SBT Địa Lý 9 Bài 25: Vùng duyên hải Nam Trung Bộ** chi tiết, có file tải word, file pdf hoàn toàn miễn phí từ chúng tôi.